

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TIỀN LƯƠNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Th.s Vương Thanh Tú

Đại học Xây dựng

PGS.TS An Như Hải

Viện Kinh tế, Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh

Hiện nay, Tiền lương là vấn đề rất quan trọng được nhiều người quan tâm, nhất là người lao động. Bởi vì, tiền lương có vai trò to lớn, là nguồn thu nhập chủ yếu của người lao động, nó được xác định trên thị trường lao động thông qua hình thức thỏa thuận tiền lương giữa người lao động và người sử dụng lao động. Tại Hội nghị lần thứ 5 BCH TW Đảng khóa XI (7-15/5/2012) đã bàn về một số vấn đề về tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020. Trong đó, cũng đánh giá những kết quả bước đầu đạt được về vấn đề tiền lương qua gần 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa IX (8/2003) và Hội nghị Trung ương 6, khóa X (1/2008) về cải cách chính sách tiền lương, liên tục thay đổi và điều chỉnh mức tiền lương tối thiểu theo hướng tăng dần, từng bước làm cho người lao động đảm bảo nhu cầu tối thiểu để tái sản xuất sức lao động, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động được cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, quá trình thực hiện chính sách tiền lương tối thiểu đã và đang gặp phải những rào cản, bất hợp lý khi giá cả thị trường, lạm phát, thất nghiệp ngày càng tăng; mất cân đối giữa cung-cầu lao động trên thị trường lao động; bất cập về mức lương tối thiểu; quan hệ lương tối thiểu-trung bình-tối đa; hệ thống thang, bảng lương; chế độ nâng ngạch, nâng bậc; cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập... Vì vậy, bài viết này sẽ tập trung phân tích làm rõ thực trạng tư duy của Đảng ta về tiền lương (giá cả sức lao động) và quá trình điều chỉnh tiền lương tối thiểu; chỉ ra những bất cập, hạn chế về chính sách tiền lương. Từ đó, đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm tiếp tục cải cách tiền lương và hoàn thiện chính sách tiền lương phù hợp với thị trường lao động ở Việt Nam hiện nay.

1. Thực trạng tiền lương ở Việt Nam hiện nay

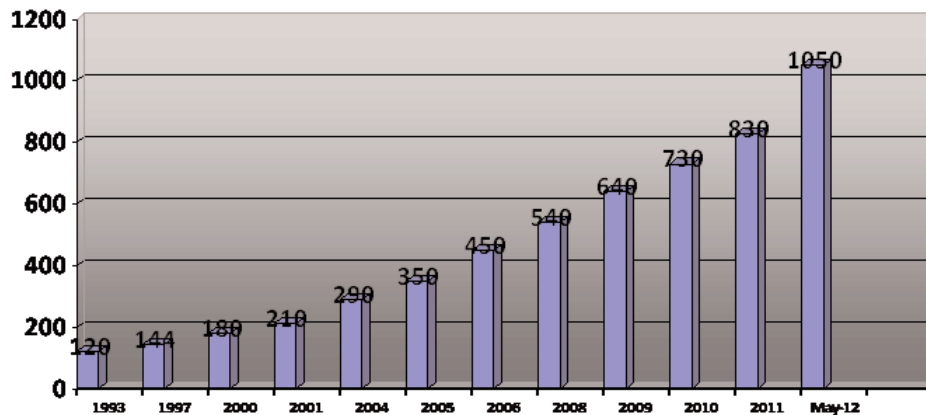
Thị trường lao động là nơi mua bán sức lao động thông qua giá cả sức lao động (tiền lương, tiền công). Mục đích phát triển thị trường lao động nhằm tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, từ đó nâng cao năng suất lao động, tạo ra nhiều của cải vật chất cho xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và toàn xã hội. Có thể khẳng định, tiền lương tối thiểu là một trong những vấn đề quan trọng được Nhà nước, các ngành, các cấp, tổ chức chính trị xã hội, các doanh nghiệp nói chung, nhất là người lao động rất quan tâm. Bởi vì, có một chính sách tiền lương hợp lý sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế- xã hội đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

Trước năm 1986, nước ta phát triển kinh tế theo mô hình kế hoạch hóa tập trung bao cấp, thì sức lao động không được thừa nhận là hàng hóa, nên tiền

lương không được xem là giá cả của hàng hóa sức lao động, mà coi đó là một phần thu nhập quốc dân dưới hình thức tiền tệ được nhà nước phân phối có kế hoạch phù hợp với số lượng của mỗi người đã đóng góp, Nhà nước quản lý và phân phối tiền lương hết sức chặt chẽ đảm bảo sự công bằng, “*bình quân chủ nghĩa*”, người làm tốt và chưa tốt, người làm ít và người làm nhiều đều được hưởng bằng nhau. Hơn nữa, mọi quan hệ lao động được biểu hiện thông qua hình thức biên chế lao động suốt đời vào khu vực kinh tế nhà nước, chịu sự phân công của nhà nước; tiền lương chưa đảm bảo việc tái sản xuất sức lao động. Kết quả đã làm cho người lao động làm việc thụ động, mang tính hình thức, đối phó, “*đánh trống ghi tên*” không có trách nhiệm, thủ tiêu động lực, tính sáng tạo trong công việc của người lao động, dẫn đến năng suất lao động, chất lượng sản phẩm hàng hóa thấp, khủng hoảng kinh tế - xã hội, lạm phát tăng cao tới 774,6% (năm 1985),

Biểu 1: Tiền lương tối thiểu giai đoạn 1993 – 2012

Đơn vị tính: 1000đ



Nguồn: Tổng hợp niên giám thống kê 2011

đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Trên cơ sở nhận thức đúng những khó khăn, bất cập trong việc phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986) của Đảng cộng sản Việt Nam xác định phải đổi mới căn bản, toàn diện từ cơ chế tập trung bao cấp sang kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong đó, yêu cầu: việc thực hiện đúng nguyên tắc phân phối theo lao động đòi hỏi sửa đổi một cách căn bản chế độ tiền lương theo hướng bảo đảm yêu cầu tái sản xuất sức lao động, khắc phục tính chất bình quân,... áp dụng các hình thức trả lương gắn chặt với kết quả lao động và hiệu quả kinh tế. Từ đó, về mặt lý luận đã thừa nhận sức lao động là hàng hóa và người lao động được tự do làm việc, di chuyển giữa các thành phần kinh tế, cơ sở sản xuất. Tuy nhiên, đến Hội nghị Trung ương VI khóa VI (3/1989), thuật ngữ “*Thị trường lao động*” mới lần đầu tiên được nêu ra, đặt cơ sở cho việc hình thành và phát triển thị trường lao động ở nước ta.

Tháng 6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII tiếp tục khẳng định: từng bước hình thành và mở rộng đồng bộ các loại thị trường hàng tiêu dùng, tư liệu sản xuất, dịch vụ, thị trường vốn và tiền tệ, thị trường ngoại hối, thị trường sức lao động... Đối với thị trường sức lao động, cần đổi mới chính sách tiền lương và thu nhập, khuyến khích mọi người tăng thu nhập và làm giàu dựa vào kết quả lao động và hiệu quả kinh tế... Trong đó, việc cải cách tiền lương, tiền công được thực hiện trên cơ sở số lượng và chất lượng lao động, đảm bảo tái sản xuất sức lao động, tiền tệ hóa tiền lương.

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt

Nam (năm 1992) đã thừa nhận sự ra đời và tồn tại khách quan của thị trường lao động, Nhà nước thừa nhận sức lao động là hàng hóa đặc biệt. Do đó, năm 1993 cải cách chính sách tiền lương, quy định mức lương tối thiểu theo giá sinh hoạt, bảo đảm cho người lao động làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường bù đắp sức lao động giản đơn và một phần tích lũy tái sản xuất mở rộng và được dùng làm căn cứ để tính các mức lương cho các loại lao động khác. Cụ thể, năm 1993, mức lương tối thiểu là 120.000đ/người/ tháng; 1/1997 là 144.000đ/ người/ tháng; 1/2000 là 180.000đ/ người/ tháng; 1/2001 là 210.000đ/ người/ tháng; 10/2004 là 290.000đ/người/ tháng; 10/ 2005 là 350.000đ/ người/tháng; 10/2006 là 450.000đ/ người/tháng; 1/ 2008 là 540.000đ/người/tháng; 5/2009 là 640.000đ/ người/tháng; 5/2010 là 730.000đ/người/tháng; 10/2011 là 830.000/người/tháng; 5/2012 sẽ là 1.050.000đ/ người/ tháng (Xem biểu 1). Nhìn chung, chính sách tiền lương tối thiểu của Nhà nước đến nay đã có sự thay đổi theo hướng tích cực, là cơ sở xác định giá cả sức lao động, tiền lương đảm bảo đáp ứng nhu cầu tối thiểu của người lao động và nuôi con, chi phí đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn...

Sau hơn 25 năm đổi mới, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được những thành tựu quan trọng, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 7,26% (giai đoạn 2001-2010), tổng sản phẩm trong nước đạt khoảng 101,6 tỷ USD và GDP bình quân đầu người đạt 1.168USD (năm 2010), thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa về cơ bản đã được hình thành và ngày càng hoàn thiện, trong đó thị trường lao động từng bước được mở rộng và phát triển, cơ cấu lao động trong các ngành kinh tế quốc dân cũng có sự dịch

chuyển theo hướng tích cực, tỷ trọng lao động nông nghiệp đã giảm xuống từ 57,1% (năm 2005) xuống còn 48,2% (năm 2010), tỷ trọng lao động công nghiệp và xây dựng đã tăng lên từ 18,2% (năm 2005) lên 22,4% (năm 2010) và tỷ trọng lao động dịch vụ tăng từ 24,7% (năm 2005) lên 29,4% (năm 2010), phần đầu tỷ trọng lao động nông nghiệp (năm 2015) chiếm 40-41% lao động xã hội, đưa nước ta ra khỏi nhóm nước có thu nhập thấp, tạo tiền đề cho nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững. Tuy nhiên, thị trường lao động nói chung và tiền lương nói riêng vẫn chưa phản ánh đầy đủ, đúng quy luật kinh tế, dẫn đến đời sống người lao động làm công ăn lương nhìn chung còn gặp nhiều khó khăn.

2. Một số hạn chế, bất cập về chính sách tiền lương ở nước ta hiện nay

Một là: hiện nay, tiền lương tối thiểu chưa trả đúng giá trị sức lao động, nên nói về giá trị sức lao động cho dù Nhà nước đã tiến hành điều chỉnh hệ số lương nhiều lần, xác định tiền lương chưa thực sự gắn với quan hệ cung cầu lao động trên thị trường, vì vậy chưa tạo ra động lực mạnh mẽ thúc đẩy người lao động làm việc với cường độ lao động, tinh thần trách nhiệm lao động cao.

Hai là: tiền lương tối thiểu còn thấp, không đủ trang trải đáp ứng nhu cầu tối thiểu của người lao động, nhất là cán bộ, công chức, viên chức làm việc ở khu vực hành chính, sự nghiệp. Do đó, chưa thu hút, tuyển dụng được nhân tài, thậm chí những người đang làm việc cũng không an tâm, họ luôn suy nghĩ và tìm cách di chuyển công việc đến nơi tiền công cao hơn, môi trường làm việc tốt hơn. Tiền lương thấp, người lao động sẽ phải làm thêm nhiều việc khác để nâng cao thu nhập, đảm bảo cuộc sống. Do đó, năng suất lao động và chất lượng hàng hóa dịch vụ thấp; thậm chí huy động hầu hết lao động trong gia đình, kể cả trẻ em, người già, phụ nữ có con nhỏ,... dẫn đến những vấn đề tiêu cực xã hội nảy sinh và vi phạm quyền con người như trẻ em không được học hành, phụ nữ không được tham gia công tác chính trị - xã hội, con nhỏ, người già không được chăm sóc sức khỏe chu đáo...

Tiền lương tối thiểu thấp, người lao động sẽ vất vả tìm nhiều việc để làm tăng thu nhập, do đó sẽ không có thời gian và chi phí để tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng. Như vậy, chất lượng lao động ngày càng giảm xuống, không đáp ứng nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao của thị trường lao động trong nước và quốc tế.

Ba là: căn cứ để xác định mức lương tối thiểu chưa linh hoạt, hợp lý khi nhu cầu người lao động

tăng lên, giá cả sinh hoạt tăng, nền kinh tế lạm phát, sức mua giảm. Do đó, khả năng lao động sáng tạo và có trách nhiệm cao đối với công việc không cao. Tiền lương danh nghĩa tăng, nhưng giá cả tư liệu tiêu dùng cần thiết cũng tăng, thậm chí tăng gấp 2 đến 3 lần dẫn đến tiền công thực tế sẽ giảm xuống. Đây là một hạn chế trong vấn đề quản lý, điều tiết và ổn định giá trên thị trường của Nhà nước.

Bốn là: tiền lương trong khu vực hành chính sự nghiệp chủ yếu vẫn được tính theo thâm niên công tác, chưa căn cứ vào tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, năng lực công tác, khả năng lao động sáng tạo, tiết kiệm, kết quả lao động. Trong khi đó, thu nhập của lao động phổ thông làm việc giản đơn thậm chí còn cao hơn cán bộ công chức được đào tạo cơ bản, có trình độ đại học, sau đại học.

Năm là: hệ thống thang bậc lương còn bất hợp lý, khoảng cách giữa các bậc lương còn nhỏ và chia làm nhiều bậc. Hiện nay, quan hệ tiền lương là 1-2,34 -10, trên thực tế, hệ số lương trung bình còn thấp, nhất là trình độ đại học hết tập sự (hệ số 2,34) Dẫn đến, sẽ rất khó khăn cho người lao động, đặc biệt là sinh viên tốt nghiệp đại học ra trường quyết định làm việc ở khu vực nhà nước. Chính vì vậy, xu hướng di chuyển lao động sang khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, lao động trong nước ra nước ngoài làm việc ngày càng tăng, gây nên tình trạng “chảy máu chất xám”, mất cân đối cung cầu lao động trên thị trường lao động ở nước ta hiện nay. Hơn nữa, người lao động đã nghỉ hưu chỉ thu nhập bằng tiền lương hưu thì rất thấp, nếu họ không có tích lũy thì không đủ chi phí cho sinh hoạt ở mức tối thiểu, do đó nếu còn sức khỏe, trình độ vẫn tiếp tục làm việc, thậm chí còn cố gắng làm nhiều hơn để đảm bảo ổn định cuộc sống gia đình.

Sáu là: tiền lương và thu nhập ngoài lương có khoảng cách chênh lệch khá lớn tạo điều kiện cho việc nảy sinh các hiện tượng tiêu cực và phân hóa giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn, vùng sâu vùng xa ngày càng lớn, mâu thuẫn giai cấp trong xã hội tăng lên... đó không phải là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội mà đất nước ta đang nỗ lực xây dựng.

3. Một số giải pháp chủ yếu về tiền lương ở Việt Nam hiện nay

Trong thị trường lao động, tiền lương không chỉ có đảm bảo tái sản xuất sức lao động cho người lao động, mà còn là công cụ điều tiết kinh tế quan trọng của nhà nước, bảo đảm công bằng trong phân phối thu nhập, gắn bó chặt chẽ hệ thống lợi ích cá nhân-tập thể - xã hội, góp phần thúc đẩy kinh tế-xã hội phát triển nhanh, bền vững. Chính vì vậy, cần phải

có những hệ thống giải pháp kịp thời, đầy đủ, phù hợp đối với chính sách tiền lương trong giai đoạn hiện nay.

3.1 *Tiếp tục cải cách chế độ tiền lương theo hướng thực hiện tiền tệ hóa đầy đủ tiền lương*, căn cứ vào giá cả sức lao động và được hình thành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Đồng thời tiền lương phải được xây dựng trên nguyên tắc phân phối theo năng suất lao động, cường độ lao động, chất lượng và hiệu quả công việc. Hoặc dựa trên điều kiện kinh tế- xã hội và mức tiền lương trên thị trường lao động.

3.2 *Cần xác định mức lương tối thiểu phải đảm bảo chi phí nhu cầu sinh hoạt tối thiểu để tái sản xuất sức lao động và nuôi con*. Đồng thời, nâng cao hơn nữa các khoản phụ cấp, thưởng, trợ cấp thất nghiệp, khó khăn, gia đình chính sách...Đảm bảo người lao động yên tâm làm việc và tạo động lực khuyến khích họ sáng tạo trong lao động. Cho nên, Nhà nước cần tạo hành lang pháp lý để người lao động, tổ chức đại diện tập thể người lao động làm căn cứ thương lượng, thỏa thuận với người sử dụng lao động quy định cụ thể tiền lương của người lao động thì các chế độ tiền lương như thang lương, bảng lương, mức lương, phụ cấp lương, làm thêm ca, làm thêm giờ; các hình thức trả lương và cách trả lương... cần phải được cụ thể hóa trong luật. Đây là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật quy định về tiền lương.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà nội 2011, tr.97,102,116,213.
2. Nguyễn Tiệp, *Chính sách tiền lương trong doanh nghiệp và cơ chế thỏa thuận về tiền lương*, Tạp chí Nghiên cứu kinh tế số 344/01-2007.
3. GS., TS. Nguyễn Công Nghiệp (chủ biên), *Phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN*, NXB Chính trị quốc gia, H2006.
4. PGS.TS Hoàng Thị Bích Loan: Về giá cả sức lao động (tiền lương, tiền công) trên thị trường sức lao động ở Việt Nam những năm qua, 4/4/2009.
5. <http://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/thoi-su-phap-luat/thoi-su/1900/luong-cong-chuc-khong-dung-gia-tri-suc-lao-dong>
6. <http://laodong.com.vn/Tin-Tuc/Tien-luong-chua-duoc-tra-dung-theo-cong-suc-nguoi-lao-dong/64323>
7. Website: Viện đào tạo quốc tế
<http://iife.edu.vn/news/80/20120315104235912/nhin-lai-20-nam-thuc-hien-chinh-sach-tien-luong.htm>
8. Website: Báo điện tử Đại biểu nhân dân <http://daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=74&NewsId=242702> Tiền lương phải được coi là giá cả sức lao động
9. website: Viện chiến lược và chính sách tài chính (Bộ tài chính)
http://nif.mof.gov.vn/portal/page/portal/nif/Newdetail?p_page_id=1&pers_id=42972397&item_id=58563604&p_details=1 cải cách tiền lương: Động lực phát triển kinh tế xã hội (28/03/2012 20:15:00)

3.3 *Nhà nước ban hành chính sách tiền lương theo cơ chế thỏa thuận*, xác định hợp lý quan hệ tiền lương tối thiểu – trung bình – tối đa, từ đó xây dựng thang bậc lương thích hợp và mở rộng khoảng cách giữa các bậc lương. Đồng thời, thực hiện thời gian nâng lương cần linh hoạt để khuyến khích người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, người tài giỏi phát huy hết khả năng sáng tạo của mình. Chế độ hợp đồng lao động tiếp tục được mở rộng và áp dụng phổ biến cho các đối tượng lao động. Đối với những người lao động đã nghỉ hưu đảm bảo lương hưu và các khoản hỗ trợ khác để họ yên tâm nghỉ ngơi và có điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống.

3.4 *Chính sách tiền lương phải dựa vào tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập bình quân GDP/người*. Từ đó, điều chỉnh tiền lương tạo điều kiện thu hẹp khoảng cách giữa thu nhập và tiền lương, đảm bảo cho người lao động tái sản xuất sức lao động và yên tâm làm tốt một việc mà không phải làm nhiều việc để kiếm sống.

Tóm lại, cải cách chế độ tiền lương là một yêu cầu tất yếu trong quá trình đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Vì vậy, phải đảm bảo sự phát triển hài hòa góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tăng trưởng kinh tế và gắn với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. □